

## BÁO CÁO

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2019

V/v Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2020

#### A. MỘT SỐ GIẢ THIẾT CHÍNH TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2020

##### 1. Thị trường chứng khoán cơ sở

Dựa vào giá trị giao dịch thị trường bình quân hàng ngày trong năm 2019, thực tế nửa đầu năm 2020 và nhận định xu hướng thị trường 2 quý còn lại của năm 2020, giá trị giao dịch và thị phần chứng khoán cơ sở được dự đoán như sau:

| Môi giới cổ phiếu                   | KH Năm 2020 | Năm 2019  | Dự đoán 6 tháng 2020 |
|-------------------------------------|-------------|-----------|----------------------|
| Số ngày giao dịch trong năm (ngày)  | 252         | 250       | 120                  |
| GTGD bình quân trong ngày (tỷ đồng) | 5.000       | 4.650     | 5.370                |
| GTGD trong năm (tỷ đồng)            | 1.260.000   | 1.162.500 | 644.400              |
| Thị phần nước ngoài (%)             | 15,3%       | 14,7%     | 15,1%                |
| GTGD bình quân trong ngày (tỷ đồng) | 1.531       | 1.369     | 1.623                |
| GTGD trong năm (tỷ đồng)            | 385.778     | 342.304   | 194.747              |
| Thị phần trong nước (%)             | 84,7%       | 85,3%     | 84,9%                |
| GTGD bình quân trong ngày (tỷ đồng) | 8.469       | 7.931     | 9.117                |
| GTGD trong năm (tỷ đồng)            | 2.134.222   | 1.982.696 | 1.094.053            |

##### 2. Thị trường phái sinh

| Môi giới phái sinh                   | KH Năm 2020 | Năm 2019   | Dự đoán 6 tháng 2020 |
|--------------------------------------|-------------|------------|----------------------|
| KLGD bình quân trong ngày (hợp đồng) | 146.000     | 88.741     | 167.617              |
| KLGD trong năm (hợp đồng)            | 36.792.000  | 22.185.250 | 20.114.000           |

##### 3. Thị phần môi giới HSC

| Thị phần môi giới HSC                    | KH Năm 2020 | Năm 2019 | Dự đoán 6 tháng 2020 |
|--|-------------|----------|----------------------|
| <b>Thị trường chứng khoán cơ sở</b>      |             |          |                      |
| Thị phần cá nhân / Thị trường trong nước | 6,8%        | 6,8%     | 6,5%                 |
| Thị phần tổ chức / Thị trường nước ngoài | 25,0%       | 25,8%    | 24,5%                |
| <b>Thị trường phái sinh</b>              |             |          |                      |
| Thị phần cá nhân / toàn thị trường       | 7,6%        | 8,4%     | 7,7%                 |
| Thị phần tổ chức / toàn thị trường       | 1,2%        | 0,3%     | 1,2%                 |

##### 4. Cho vay margin HSC

| Cho vay margin                                | KH Năm 2020 | Năm 2019 | Dự đoán 6 tháng 2020 |
|---|-------------|----------|----------------------|
| Dự nợ trung bình cho vay margin HSC (tỷ đồng) | 4.275       | 4.225    | 4.200                |

## B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020

Dự đoán các chỉ tiêu chính trong kế hoạch kinh doanh năm 2020 của toàn HSC và so sánh với năm 2019 như sau:

| Chỉ tiêu<br>(Triệu đồng)              | KH năm<br>2020 | Năm<br>2019    | %<br>thay<br>đổi | Dự đoán 6<br>tháng 2020 | % KH<br>2020 |
|---------------------------------------|----------------|----------------|------------------|-------------------------|--------------|
| Doanh thu                             | 1.297.586      | 1.262.261      | 3%               | 655,073                 | 50%          |
| Chi phí hoạt động                     | 730.702        | 730.950        | 0%               | 348,337                 | 48%          |
| <b>LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>           | <b>566.883</b> | <b>531.406</b> | <b>7%</b>        | <b>306,736</b>          | <b>54%</b>   |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp            | 113.377        | 98.841         | 15%              | 61,210                  | 54%          |
| <b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>             | <b>453.507</b> | <b>432.565</b> | <b>5%</b>        | <b>245,526</b>          | <b>54%</b>   |
| Thu nhập trên vốn cổ phần (ROAE)      | 10,8%          | 11,7%          |                  | 5.8%                    |              |
| Thu nhập trên 1 cổ phiếu (EPS)–(đồng) | 1.482          | 1.596          | -7%              | 802                     | 54%          |
| Giá trị sổ sách (đồng)                | 13.725         | 14.088         | -3%              | 13,725                  | 100%         |

Lợi nhuận trước và sau thuế năm 2020 được dự đoán lần lượt đạt 567 tỷ đồng và 453 tỷ đồng. Mặc dù 2 chỉ tiêu này được dự đoán tăng nhẹ so với năm 2019 nhưng hệ số thu nhập trên vốn cổ phần (ROAE) năm 2020 ở mức 10,8% thấp hơn mức 11,7% của năm 2019 do vốn chủ sở hữu trung bình năm 2019 thấp hơn năm 2020 vì HSC có tăng vốn trong năm 2019.

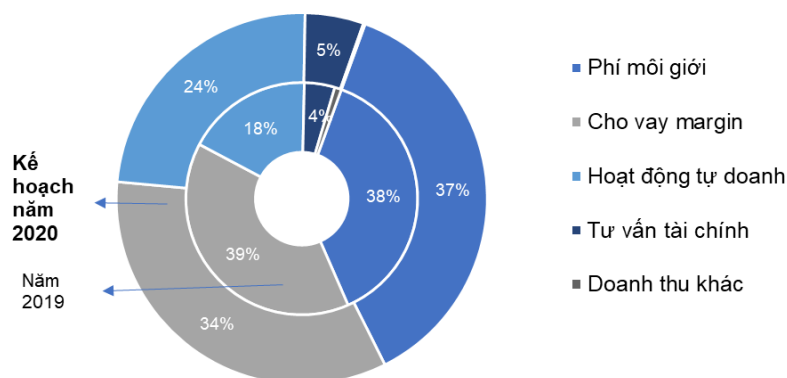
Kế hoạch kinh doanh 2020 chi tiết sẽ được trình bày theo các mảng hoạt động kinh doanh chính và so sánh với năm 2019 như sau:

### I. DOANH THU

| CHỈ TIÊU<br>(Triệu đồng) | Kế hoạch<br>năm 2020 | Năm 2019         | % Thay<br>đổi | Dự đoán<br>6 tháng 2020 | % KH 2020  |
|--------------------------|----------------------|------------------|---------------|-------------------------|------------|
| 1. Phí môi giới          | 480.631              | 478.283          | 0%            | 239.240                 | 49%        |
| 2. Cho vay margin        | 439.277              | 495.989          | -11%          | 225.677                 | 51%        |
| 3. Hoạt động tự doanh    | 309.408              | 222.453          | 39%           | 185.987                 | 58%        |
| 4. Tư vấn tài chính      | 66.282               | 53.628           | 24%           | 3.182                   | 5%         |
| 6. Doanh thu khác        | 1.987                | 11.908           | -83%          | 987                     | 50%        |
| <b>Tổng doanh thu</b>    | <b>1.297.586</b>     | <b>1.262.261</b> | <b>3%</b>     | <b>655.073</b>          | <b>50%</b> |

Theo các giả thiết được trình bày ở trên, hoạt động môi giới, cho vay margin và hoạt động tự doanh được dự đoán vẫn là các mảng kinh doanh đem lại doanh thu nhiều nhất cho HSC, lần lượt đóng góp 37%, 34% và 24% tổng doanh thu năm 2020.

Cơ cấu doanh thu



## 1. Phí môi giới

Doanh thu của hoạt động môi giới chủ yếu đến từ phí môi giới cho 2 nhóm chính là khách hàng cá nhân và khách hàng tổ chức trên cả 2 thị trường cổ phiếu và thị trường phái sinh.

Thông tin về thị phần và doanh thu phí của từng nhóm khách hàng được thể hiện trong bảng sau:

| Phí môi giới                               | Kế hoạch năm 2020 | Năm 2019       | % Thay đổi  |
|--|-------------------|----------------|-------------|
| <b>Khách hàng cá nhân</b>                  |                   |                |             |
| <b>Phí môi giới cổ phiếu (triệu đồng)</b>  | <b>260.177</b>    | <b>243.568</b> | <b>7%</b>   |
| Thị phần cá nhân / Thị trường trong nước   | 6,8%              | 6,8%           |             |
| <b>Phí môi giới phái sinh (triệu đồng)</b> | <b>39.012</b>     | <b>24.919</b>  | <b>57%</b>  |
| Thị phần cá nhân / toàn thị trường         | 7,6%              | 8,4%           |             |
| <b>Khách hàng tổ chức</b>                  |                   |                |             |
| <b>Phí môi giới cổ phiếu (triệu đồng)</b>  | <b>176.366</b>    | <b>208.924</b> | <b>-16%</b> |
| Thị phần tổ chức / Thị trường nước ngoài   | 25,0%             | 25,8%          |             |
| <b>Phí môi giới phái sinh (triệu đồng)</b> | <b>5.076</b>      | <b>872</b>     | <b>482%</b> |
| Thị phần tổ chức / toàn thị trường         | 1,2%              | 0,3%           |             |

Năm 2020 sẽ là năm mà HSC tập trung tái cấu trúc và nâng cao chất lượng đội ngũ môi giới cá nhân, cùng với việc đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ nhằm hướng trọng tâm đến khách hàng để nâng cao chất lượng dịch vụ ngày càng tốt hơn. Bên cạnh đó, hoạt động môi giới khách hàng cá nhân sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc áp dụng nền tảng số trong cung cấp dịch vụ nhằm tạo sự tiện dụng và nhanh chóng tối đa cho các giao dịch của khách hàng.

Mảng môi giới khách hàng tổ chức duy trì mức 25% thị phần nước ngoài trong năm 2020 và doanh thu phí môi giới dự đoán giảm so với năm 2019 chủ yếu do dự đoán nguồn doanh thu phí môi giới ngoài biên độ sẽ không cao như năm 2019 do nhóm khách hàng nước ngoài sẽ có thêm lựa chọn giao dịch khi thị trường có thêm các ETFs mô phỏng chỉ số của các nhóm cổ phiếu đã chạm giới hạn về sở hữu nước ngoài hay chỉ số của nhóm ngành tài chính.

Đối với thị trường phái sinh, thị phần của HSC đã ghi nhận những tăng trưởng qua 2 quý đầu năm, đặc biệt là trong quý 2/2020 và kỳ vọng duy trì được mức thị phần đã đạt được nêu trên trong nửa cuối của năm 2020 đối với cả 2 nhóm khách hàng cá nhân và tổ chức. Qua đó cải thiện đáng kể doanh thu về phí môi giới phái sinh mặc dù áp lực cạnh tranh vẫn đang rất gay gắt từ các công ty chứng khoán khác.

## 2. Cho vay margin

Hoạt động cho vay margin năm 2020 với dự đoán dư nợ trung bình ở mức 4.200 tỷ đồng, biến động không đáng kể so với năm 2019 và được dự đoán trên cơ sở biến động của thanh khoản toàn thị trường chứng khoán cơ sở so với năm 2019 cũng như ảnh hưởng của dịch Covid-19. Tuy nhiên, doanh thu lãi cho vay margin năm 2020 dự đoán sẽ giảm so với năm 2019 do áp lực giảm lãi suất từ áp lực cạnh tranh.

| Cho vay margin (Triệu đồng) | Kế hoạch Năm 2020 | Năm 2019  | % thay đổi |
|-----------------------------|-------------------|-----------|------------|
| Dư nợ margin HSC trung bình | 4.275.000         | 4.225.000 | 1%         |
| Doanh thu cho vay margin    | 439.277           | 495.989   | -11%       |

HSC đã áp dụng mô hình cho vay ký quỹ mới thành công với việc áp dụng các chuẩn mực quốc tế nhằm nâng cao trải nghiệm của khách hàng. Các tham số, công thức tính toán đơn giản, dễ

hiều và đồng nhất cho các tài sản đầu tư. Hơn thế, mô hình mới cũng giúp nhà đầu tư linh hoạt trong việc sử dụng vốn giữa các tài khoản hoặc rút ra một phần tiền dựa trên dư margin.

Bên cạnh đó, HSC vẫn sẽ duy trì các chính sách về quản trị rủi ro tín dụng trong hoạt động cho vay margin nhằm hài hòa giữa việc hỗ trợ nhu cầu về vốn trong các giao dịch của khách hàng một cách kịp thời nhưng vẫn tuân thủ các tiêu chí về đánh giá chất lượng cổ phiếu cho vay và giảm thiểu thiệt hại cho khách hàng và cho cả HSC.

### 3. Hoạt động tự doanh

Hoạt động tự doanh với vai trò như hoạt động của một ngân hàng đầu tư, vừa hỗ trợ vốn cho hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp, vừa tham gia thị trường cổ phiếu hoặc phái sinh khi điều kiện thị trường thuận lợi. Trong đó, HSC vẫn giữ quan điểm thận trọng trong các hoạt động đầu tư trong năm 2020 như những năm vừa qua, không những bảo toàn vốn cổ đông mà hơn thế là đem thêm lợi nhuận về cho HSC, gia tăng giá trị đầu tư cho cổ đông của HSC.

| <b>Hoạt động tự doanh</b><br><i>(Triệu đồng)</i> | <b>Kế hoạch</b><br><b>năm 2020</b> | <b>Năm 2019</b> | <b>% Thay đổi</b> |
|--|------------------------------------|-----------------|-------------------|
| Cổ phiếu   | 20.933                             | 55.122          | -62%              |
| Phái sinh  | 83.906                             | 45.290          | 85%               |
| Trái phiếu                                       | 100.840                            | 23.329          | 332%              |
| Chứng quyền                                      | 18.007                             | 11.550          | 56%               |
| Chứng chỉ quỹ ETF                                | 18.986                             | 3.609           | 426%              |
| Lãi tiền gửi                                     | 66.736                             | 83.553          | -20%              |
| <b>Doanh thu từ hoạt động tự doanh</b>           | <b>309.408</b>                     | <b>222.453</b>  | <b>39%</b>        |

Doanh thu từ hoạt động tự doanh năm 2020 được dự đoán đạt 309 tỷ đồng, tăng trưởng 39% so với năm 2019 chủ yếu do tăng trưởng từ hoạt động đầu tư vào trái phiếu, đặc biệt là trái phiếu doanh nghiệp, được đánh giá là hoạt động đầu tư ít có rủi ro hơn so với việc đầu tư vào các tài sản tài chính khác.

Bên cạnh đó, HSC vẫn tiếp tục vai trò quan trọng nhất của hoạt động tự doanh là thúc đẩy phát triển sản phẩm mới cho thị trường, thông qua hoạt động tạo lập thị trường, phòng ngừa rủi ro và hỗ trợ giao dịch mua bán cho khách hàng.

### 4. Tư vấn tài chính

| <b>Tư vấn tài chính</b><br><i>(Triệu đồng)</i> | <b>Kế hoạch</b><br><b>năm 2020</b> | <b>Năm 2019</b> | <b>% Thay đổi</b> |
|--|------------------------------------|-----------------|-------------------|
| Phí tư vấn mua bán sáp nhập M&A                | 41.000                             | 30.976          | 32%               |
| Phí tư vấn thị trường nợ                       | 18.000                             | 9.450           | 90%               |
| Phí tư vấn thị trường vốn                      | 7.282                              | 13.202          | -45%              |
| <b>Tổng cộng</b>                               | <b>66.282</b>                      | <b>53.628</b>   | <b>24%</b>        |

Nhu cầu của các giao dịch mua bán sáp nhập sau đại dịch Covid-19 cũng sẽ là cơ hội tiềm năng cho hoạt động tư vấn tài chính nói chung và của HSC nói riêng. Tuy nhiên, đặc thù của hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp là sự không chắc chắn về thời điểm ghi nhận doanh thu nên dự đoán về doanh thu cho các quý còn lại trong năm cũng chỉ mang tính tương đối.

Ngoài các hợp đồng đã ký kết và đang thực hiện trong nửa đầu năm 2020, HSC đang xúc tiến thêm các giao dịch mới trên thị trường nợ và thị trường vốn để có thêm doanh thu cho hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp trong các quý còn lại của năm 2020.

## II. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

| Chi phí hoạt động<br>(Triệu đồng)       | Kế hoạch<br>năm 2020 | Năm 2019       | % Thay đổi |
|---|----------------------|----------------|------------|
| <b>Chi phí biến đổi</b>                 | <b>296.260</b>       | <b>294.777</b> | <b>1%</b>  |
| Phí môi giới chứng khoán                | 103.750              | 115.228        | -10%       |
| Hoa hồng môi giới                       | 61.886               | 65.978         | -6%        |
| Chi phí lãi vay                         | 130.624              | 137.144        | -5%        |
| Hoàn nhập dự phòng chung cho vay margin | -                    | (23.573)       |            |
| <b>Chi phí cố định</b>                  | <b>434.442</b>       | <b>436.173</b> | <b>0%</b>  |
| Lương và chi phí nhân sự liên quan      | 264.206              | 232.269        | 14%        |
| Chi phí thuê văn phòng                  | 49.977               | 53.472         | -7%        |
| Chi phí công nghệ thông tin             | 73.755               | 68.203         | 8%         |
| Chi phí dịch vụ mua ngoài               | 13.560               | 24.204         | -44%       |
| Chi phí khác                            | 32.944               | 58.027         | -43%       |
| <b>Tổng chi phí hoạt động</b>           | <b>730.702</b>       | <b>730.950</b> | <b>0%</b>  |

Tổng chi phí hoạt động năm 2020 dự kiến ở mức 730 tỷ đồng, tương đương so với chi phí hoạt động năm 2019. Tuy nhiên, nếu loại ra khoản hoàn nhập dự phòng chung cho vay margin phát sinh trong năm 2020 thì chi phí hoạt động năm 2020 giảm đi 3%.

Chi phí hoạt động được chia thành 2 nhóm chi phí chính:

- Nhóm chi phí biến đổi gồm các chi phí phát sinh theo biến động của các hoạt động tạo doanh thu, dự kiến tăng 1% so với năm 2019;
- Nhóm chi phí cố định gồm các chi phí phát sinh từ hoạt động vận hành và mang tính thường xuyên, không phụ thuộc vào tình hình kinh doanh trong năm. Nhóm chi phí này dự kiến không thay đổi so với năm 2019.

### 1. Chi phí biến đổi

- Phí môi giới chứng khoán chủ yếu bao gồm phí trả cho các sở giao dịch chứng khoán. Khoản mục chi phí này dự đoán giảm 10% so với năm 2019 chủ yếu do chính sách hỗ trợ giảm phí môi giới từ các Sở dịch vụ do ảnh hưởng của dịch Covid 19 từ tháng 3/2020.
- Hoa hồng môi giới dự kiến giảm 6% so với năm 2019 theo định hướng của Ban Điều Hành về việc tái cấu trúc lại Khối khách hàng cá nhân nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng nhưng vẫn khuyến khích tăng trưởng doanh thu của dịch vụ môi giới.
- Chi phí lãi vay giảm 5% do dự đoán về nhu cầu vốn vay cho các hoạt động sử dụng vốn và biến động về lãi suất cho vay trên thị trường trong năm 2020.
- Khoản dự phòng chung cho vay margin đã được hoàn nhập toàn bộ trong năm 2019 và không phát sinh chi phí hoặc hoàn nhập trong năm 2020.

### 2. Chi phí cố định

Chi phí hoạt động cố định năm 2020 được dự đoán ở mức tương đương so với năm 2019. Trong đó:

- Chi phí nhân sự dự kiến tăng 14% so với năm 2019 do phát sinh chi phí lương cả năm 2020 của các nhân sự gia nhập HSC trong năm 2019 và một số nhân sự cao cấp gia nhập HSC trong năm 2020;
- Chi phí thuê văn phòng dự kiến giảm 7% so với năm 2019 do Công ty đã sắp xếp lại và giảm bớt một số phòng giao dịch từ cuối năm 2019;
- Chi phí công nghệ thông tin dự kiến tăng 8% so với năm 2019 do HSC dự kiến tiếp tục đầu tư cho mảng công nghệ thông tin, sẵn sàng công nghệ cho việc chuyển đổi sang hệ

thống giao dịch mới của Sở giao dịch. Bên cạnh đó, HSC cũng sẽ tiếp tục hoàn thiện các dịch vụ cung cấp theo hướng số hóa, xu hướng tất yếu trong tương lai của hoạt động của thị trường chứng khoán nói chung và của HSC nói riêng;

- d. Chi phí mua ngoài liên quan đến hoạt động tư vấn chiến lược trong năm 2019 được dự đoán sẽ không phát sinh trong năm 2020 làm chi phí này giảm đáng kể so với năm 2019;
- e. Các chi phí vận hành khác phát sinh theo thực tế hoạt động tại Công ty cũng sẽ được kiểm soát tốt trong năm 2020.

### III. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN NĂM 2020

| Bảng cân đối kế toán<br>(Triệu đồng)      | Tỷ trọng (%) | Số dư trung bình năm 2020 | Tỷ trọng (%) | Số dư 31/12/2019 | % thay đổi  |
|---|--------------|---------------------------|--------------|------------------|-------------|
| <b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>                |              | <b>7.025.589</b>          |              | <b>7.295.764</b> | <b>-4%</b>  |
| I. Tài sản tài chính                      |              | 6.975.589                 |              | 7.275.687        | -4%         |
| 1. Tiền và tương đương tiền               |              | 500.000                   | 12%          | 906.543          | -45%        |
| 2. Tài sản tài chính                      | 24%          | 1.720.712                 | 17%          | 1.286.633        | 34%         |
| 3. Các khoản cho vay                      | 59%          | 4.274.689                 | 63%          | 4.696.713        | -9%         |
| 4. Các khoản phải thu khác                |              | 480.188                   |              | 385.798          | 24%         |
| II. Tài sản ngắn hạn khác                 |              | 50.000                    |              | 20.077           | 149%        |
| <b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>                 |              | <b>202.000</b>            |              | <b>192.914</b>   | <b>5%</b>   |
| I. Tài sản cố định                        |              | 60.000                    |              | 41.889           | 43%         |
| II. Xây dựng cơ bản dở dang               |              | 5.000                     |              | 13.597           | -63%        |
| III. Tài sản dài hạn khác                 |              | 137.000                   |              | 137.428          | 0%          |
| <b>TỔNG TÀI SẢN</b>                       |              | <b>7.227.589</b>          |              | <b>7.488.679</b> | <b>-3%</b>  |
| <b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>                     |              | <b>2.837.139</b>          |              | <b>3.184.536</b> | <b>-11%</b> |
| I. Nợ phải trả ngắn hạn                   |              | 2.837.139                 |              | 3.184.536        | -11%        |
| 1. Vay ngắn hạn                           | 29%          | 2.102.451                 | 32%          | 2.393.727        | -12%        |
| 3. Phải trả khác                          |              | 734.688                   |              | 790.808          | -7%         |
| <b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>                  |              | <b>4.390.450</b>          |              | <b>4.304.143</b> | <b>2%</b>   |
| I. Vốn chủ sở hữu                         | 61%          | 4.390.450                 | 57%          | 4.304.143        | 2%          |
| <b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b> |              | <b>7.227.589</b>          |              | <b>7.488.679</b> | <b>-3%</b>  |

Dự kiến tổng tài sản của HSC năm 2020 không biến động nhiều so với năm 2019 và chủ yếu phân bổ cho hoạt động cho vay margin và đầu tư vào tài sản tài chính. Tỷ trọng của 2 khoản mục này dự kiến chiếm 83% tổng tài sản.

Trong điều kiện thị trường thuận lợi, HSC cần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn để gia tăng thu nhập trên vốn cho cổ đông dựa trên lợi thế về nguồn vốn mới của Công ty trong năm 2020.

Trên đây là kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, kính trình Đại Hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

**Tổng Giám Đốc**  
**TRINH HOÀI GIANG**

